ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ NGUYỄN BỈNH KHIÊM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 136 /KH-UBND	*Xã Nguyễn Bỉnh Khiêm, ngày 15 tháng 5 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý trên địa bàn xã Nguyễn Bỉnh Khiêm giai đoạn 2026-2030

Thực hiện Quyết định số 971/QĐ-BTP ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý giai đoạn 2026 - 2030, Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 06/5/2026 của Uỷ ban nhân dân thành phố Hải Phòng triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030.

Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Bỉnh Khiêm ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường hiệu quả thực thi chính sách, pháp luật về trợ giúp pháp lý (TGPL) đối với người cao tuổi thuộc diện được TGPL.

- Đẩy mạnh truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng và của người cao tuổi về quyền được TGPL miễn phí.

- Bảo đảm cung cấp dịch vụ TGPL kịp thời, đầy đủ, có chất lượng cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL theo đúng quy định.

- Tăng cường sự phối hợp giữa tổ chức thực hiện TGPL với các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan, tổ chức có liên quan nhằm kịp thời phát hiện, giới thiệu và hỗ trợ người cao tuổi tiếp cận dịch vụ TGPL.

- Nâng cao năng lực người thực hiện TGPL và chất lượng vụ việc TGPL; tăng cường kiểm tra, giám sát qua đó giúp người dân nói chung và người cao tuổi nói riêng hiểu và sử dụng dịch vụ TGPL theo đúng quy định pháp luật.

2. Yêu cầu

- Nội dung và phương thức tổ chức các hoạt động TGPL bảo đảm tuân thủ quy định của Luật TGPL, Luật Người cao tuổi và các văn bản có liên quan. Các hoạt động được thiết kế phù hợp với đặc thù của người cao tuổi, bám sát và gắn kết chặt chẽ với các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định trong các Kế hoạch, Chương trình, Đề án về người cao tuổi.

- Tăng cường cơ chế phối hợp liên ngành, bảo đảm sự tham gia chặt chẽ, thường xuyên và hiệu quả của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong hoạt động TGPL cho người cao tuổi.

- Việc triển khai thực hiện chính sách TGPL đối với người cao tuổi phải bảo đảm tính khả thi, hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương; có thể lồng ghép với các chương trình hỗ trợ pháp lý, chương trình mục tiêu quốc gia khác, nhằm tối ưu hóa nguồn lực và bảo đảm hiệu quả bền vững.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động TGPL cho người cao tuổi; tạo điều kiện thuận lợi để người cao tuổi tiếp cận dịch vụ TGPL bằng nhiều hình thức, đặc biệt là các hình thức hỗ trợ trực tuyến, tư vấn từ xa, đăng ký vụ việc điện tử và tiếp cận thông tin pháp luật ở các định dạng phù hợp với người cao tuổi

II. CÁC HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TGPL CHO NGƯỜI CAO TUỔI THUỘC DIỆN ĐƯỢC TGPL

1. Thực hiện TGPL cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL

a) Tăng cường hoạt động TGPL cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL, trong đó chú trọng tới người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật, người cao tuổi bị bạo lực, bạo hành, ngược đãi, người cao tuổi là người dân tộc thiểu số. Thực hiện linh hoạt các hình thức TGPL tại nhà, tại cơ sở y tế hoặc cơ sở bảo trợ xã hội đối với người không có khả năng đi lại.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND .

- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa – Xã hội, Công an xã, Hội Người cao tuổi xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các cơ quan, tổ chức có liên quan

- Thời gian thực hiện: Hằng năm

b) Tăng cường phối hợp với Trung tâm TGPL thành phố triển khai hoạt động TGPL tại cơ sở, đặc biệt thông qua việc phối hợp với Hội Người cao tuổi và các tổ chức xã hội tại địa phương nhằm kịp thời phát hiện nhu cầu TGPL và hỗ trợ người cao tuổi tiếp cận dịch vụ TGPL miễn phí.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND .

- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa – Xã hội, Công an xã, Hội Người cao tuổi xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các cơ quan, tổ chức có liên quan

- Thời gian thực hiện: Hằng năm

c) Phối hợp rà soát, cập nhật, cung cấp kịp thời danh sách tổ chức thực hiện TGPL, người thực hiện TGPL; phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Công an cấp xã, Hội Người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội, các tổ chức khác của người cao tuổi để phát hiện nhu cầu TGPL và giới thiệu người cao tuổi thuộc diện được TGPL đến Trung tâm TGPL nhà nước thành phố hoặc Chi nhánh thuộc Trung tâm khi họ có yêu cầu

TGPL.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND .

- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa – Xã hội, Công an xã, Hội Người cao tuổi xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các cơ quan, tổ chức có liên quan

- Thời gian thực hiện: Hằng năm

2. Đa dạng hóa các hoạt động truyền thông, phổ biến chính sách TGPL bằng nhiều hình thức phù hợp với người cao tuổi, trong đó có người cao tuổi thuộc diện được TGPL

a) Truyền thông về pháp luật và TGPL cho người dân trong đó có người cao tuổi, lãnh đạo các thôn (Trưởng thôn, Trưởng Ban công tác mặt trận ở cơ sở....) những người có uy tín trong cộng đồng.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND, Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm

b) Truyền thông về quyền của người cao tuổi và quyền được TGPL của người cao tuổi thuộc diện được TGPL, các vụ việc thành công trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức truyền thông khác phù hợp với người cao tuổi

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND, Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công xã.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa – Xã hội, Công an xã, Hội Người cao tuổi xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các cơ quan, tổ chức có liên quan

- Thời gian thực hiện: Hằng năm

c) Nghiên cứu, xây dựng, biên soạn và phát hành các tài liệu truyền thông về quyền của người cao tuổi, pháp luật và TGPL; kết hợp xây dựng các sản phẩm truyền thông phù hợp với đặc điểm, khả năng tiếp cận của người cao tuổi; ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng, phổ biến nội dung truyền thông nhằm nâng cao hiệu quả truyền thông và hướng dẫn người cao tuổi cách thức yêu cầu TGPL khi có vướng mắc pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND, Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công xã.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa – Xã hội, Hội Người cao tuổi xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các cơ quan, tổ chức có liên quan

- Thời gian thực hiện: Hằng năm

d) Đẩy mạnh truyền thông TGPL trên môi trường số thông qua Cổng thông tin điện tử, trang Fanpage của xã và mạng xã hội; sản xuất và đăng tải video ngắn, infographic, tin – bài viết hướng dẫn về quyền được TGPL và cách gửi yêu cầu TGPL trực tuyến.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND, Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan

- Thời gian thực hiện: Hằng năm

3. Phối hợp tổ chức các hoạt động về TGPL nhằm hưởng ứng "Ngày truyền thống Người cao tuổi Việt Nam" và "Ngày Quốc tế người cao tuổi"

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, các nhân có liên quan

- Thời gian thực hiện:

+ Từ tháng 5 đến tháng 6 hằng năm đối với hoạt động về TGPL nhằm hưởng ứng "Ngày truyền thống Người cao tuổi Việt Nam (06/6)".

+ Từ tháng 9 đến tháng 10 hằng năm đối với hoạt động về TGPL nhằm hưởng ứng "Ngày Quốc tế người cao tuổi (01/10)".

4. Phối hợp, tham gia tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về TGPL về quyền của người cao tuổi thuộc diện được TGPL cho người dân, cán bộ cấp thôn, người có uy tín trong cộng đồng, người làm công tác xã hội, cán bộ cơ sở và những người có liên quan

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, các nhân có liên quan

- Thời gian thực hiện: Hàng năm

5. Theo dõi, hướng dẫn việc thực hiện chính sách TGPL cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL

a) Theo dõi, hướng dẫn việc thực hiện chính sách TGPL cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan

- Thời gian thực hiện: Hàng năm hoặc theo yêu cầu

b) Thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về TGPL cho người cao tuổi phục vụ hoạt động sửa đổi Luật TGPL năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật TGPL; phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng Kế hoạch hoặc lồng ghép triển khai nội dung TGPL cho người cao tuổi khi Luật TGPL được Quốc hội thông qua và các văn bản hướng dẫn Luật được ban hành

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

a) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

b) Văn phòng HĐND và UBND dự toán kinh phí báo cáo Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách được giao hàng năm theo phân cấp ngân sách và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp theo quy định của pháp luật để triển khai thực hiện hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

c) Phòng Kinh tế xã trên cơ sở đề xuất dự toán kinh phí của Văn phòng HĐND và UBND căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách xã tổng hợp, tham mưu trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Là đơn vị đầu mối tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch.

- Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thuộc xã trong việc tổ chức thực hiện, kịp thời tổng hợp tình hình thực hiện và đề xuất phương án xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân xã để đề nghị Sở Tư pháp thành phố hướng dẫn giải quyết.

- Tổng hợp, tham mưu xây dựng báo cáo của Ủy ban nhân dân xã gửi Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Tư pháp thành phố theo yêu cầu.

2. Đề nghị Hội Người cao tuổi, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên xã

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về người cao tuổi và trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý; lồng ghép nội dung trợ giúp pháp lý trong các hoạt động sinh hoạt chi hội, tổ hội và các phong trào tại địa phương.

- Chủ động nắm bắt tình hình, phát hiện người cao tuổi có nhu cầu trợ giúp pháp lý, đặc biệt là người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, người bị bạo lực, bạo hành, ngược đãi, người dân tộc thiểu số để kịp thời giới thiệu, hướng dẫn tiếp cận dịch vụ trợ giúp pháp lý miễn phí.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố và các cơ quan liên quan tổ chức các hoạt động truyền

thông, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý lưu động tại cơ sở; tạo điều kiện thuận lợi để người cao tuổi tham gia và tiếp cận dịch vụ trợ giúp pháp lý.

- Định kỳ phối hợp rà soát, tổng hợp khó khăn, vướng mắc và phản ánh nhu cầu trợ giúp pháp lý của người cao tuổi tại địa phương; tham gia giám sát việc thực hiện các chính sách đối với người cao tuổi theo quy định.

3. Công an xã, các cơ quan, đơn vị thuộc xã.

Căn cứ Kế hoạch này chủ động, tích cực triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao, đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã về tiến độ và kết quả thực hiện nhiệm vụ. Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng HĐND và UBND xã trong quá trình triển khai, thực hiện Kế hoạch này. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Văn phòng HĐND và UBND để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, chỉ đạo.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý trên địa bàn xã Nguyễn Bỉnh Khiêm, giai đoạn 2026 - 2030; yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Ủy ban MTTQVN xã và các tổ chức thành viên;
- Hội Người cao tuổi xã
- Đ/c Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Công an xã;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã;
- Lưu: VT, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Lộc